

## **Phụ lục số 01**

Mẫu Báo cáo và đề nghị đăng tải, công bố công khai  
các thông tin liên quan đến Dự án đầu tư xây dựng Nhà ở xã hội sau 30 ngày kể từ ngày khởi  
công xây dựng công trình tại dự án

(Kèm theo văn bản số: /HD-SXD ngày /10/2025 của Sở Xây dựng)

**ĐƠN VỊ BÁO CÁO (1)**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: / ... (3) .... ..... (2) ....., ngày tháng năm 20...

## **BÁO CÁO**

**Thông tin Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội ... (4) ...**

(Sau khi khởi công xây dựng)

Kính gửi: - Sở Xây dựng;  
- UBND cấp xã nơi có dự án.

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội thi  
điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ về  
phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ  
Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị quyết số  
201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội thi điểm về một số cơ chế,  
chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ  
quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong  
lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 261/2025/NĐ-CP ngày 10/10/2025 của Chính phủ  
sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7  
năm 2024 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật nhà ở về phát  
triển và quản lý nhà ở xã hội và nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7  
năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành  
nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội thi điểm  
về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ Xây dựng  
về việc Quy định chi tiết một số Điều Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ Xây dựng  
Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước

của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương;

Căn cứ Hướng dẫn số ...../SXD-QLN&TTBĐS ngày /10/2025 của Sở Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung quy định về trình tự, thủ tục mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng không sử dụng vốn đầu tư công, nguồn tài chính công đoàn trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (không bao gồm các dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân).

... (1) ... Báo cáo và đề nghị Sở Xây dựng đăng tải, công bố công khai tại Cổng Thông tin điện tử của Sở Xây dựng, UBND cấp xã về các thông tin liên quan đến Dự án đầu tư xây dựng Nhà ở xã hội ... (4) ... với những nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng Nhà ở xã hội ... (4) ...
2. Chủ đầu tư dự án: ... (1) ...
3. Địa điểm xây dựng dự án: ...
4. Địa chỉ liên lạc, địa chỉ nộp đơn đăng ký: ..., số điện thoại liên hệ: ...
5. Tiến độ thực hiện dự án: Báo cáo về điều kiện khởi công, tiến độ thực hiện dự án
6. Quy mô dự án: ...
7. Số lượng căn hộ: Tổng số căn hộ ..., bao gồm:
  - Số căn hộ để bán: ... (căn)
  - Số căn hộ để cho thuê: ... (căn)
  - Số căn hộ để cho thuê mua: ... (căn)
8. Diện tích căn hộ, cụ thể: Có phức lục kèm theo.
9. Giá căn hộ, gồm giá bán, giá cho thuê, giá cho thuê mua (Tạm tính): Có phức lục giá bán, giá cho thuê, giá cho thuê mua kèm theo.
10. Thời gian bắt đầu nhận hồ sơ đăng ký: ...
11. Thời gian kết thúc nhận hồ sơ đăng ký: ...
12. Các nội dung khác: ...

... (1) ... trân trọng báo cáo Sở Xây dựng, UBND cấp xã để biết và đăng tải thông tin dự án theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ  
CỦA NGƯỜI KÝ**  
(Chữ ký, dấu)

**Nguyễn Văn A**

***Ghi chú:***

- (1) Tên chủ đầu tư
- (2) Địa danh;
- (3) Viết tắt của tên chủ đầu tư;
- (4) Tên dự án;

**Phụ lục số 02**

Mẫu Báo cáo và đề nghị đăng tải, công bố công khai việc bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở xã hội trước khi thực hiện tiếp nhận hồ sơ đăng ký mua, thuê, thuê mua tại Dự án đầu tư xây dựng Nhà ở xã hội

(Kèm theo văn bản số: /HD-SXD ngày /10/2025 của Sở Xây dựng)

**ĐƠN VỊ BÁO CÁO (1)**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: / ... (3) .... ..... (2) ....., ngày tháng năm 20...

**BÁO CÁO**

**Việc bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở xã hội**  
**trước khi thực hiện tiếp nhận hồ sơ đăng ký mua, thuê, thuê mua**  
**tại Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội ... (4) ....**  
(Trước khi thực hiện bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở xã hội)

Kính gửi: Sở Xây dựng

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội thi điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội thi điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 261/2025/NĐ-CP ngày 10/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội thi điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ Xây dựng về việc Quy định chi tiết một số Điều Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ Xây dựng Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước

của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương;

Căn cứ Hướng dẫn số ...../SXD-QLN&TTBĐS ngày .../10/2025 của Sở Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung quy định về trình tự, thủ tục mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng không sử dụng vốn đầu tư công, nguồn tài chính công đoàn trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (không bao gồm các dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân).

Căn cứ Văn bản số .../SXD-QLN&TTBĐS ngày .../.../... của Sở Xây dựng về việc bán, cho thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai tại Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội ... (4) ....;

Căn cứ Văn bản số .../SXD-QLN&TTBĐS ngày .../.../... của Sở Xây dựng về việc bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở xã hội có sẵn tại Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội ... (4) .... (Trường hợp này áp dụng đối với việc thông báo mở bán nhà ở xã hội có sẵn);

... (1) ... Báo cáo và đề nghị Sở Xây dựng đăng tải, công bố công khai tại Cổng Thông tin điện tử của Sở Xây dựng về việc bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở xã hội trước khi thực hiện tiếp nhận hồ sơ đăng ký mua, thuê, thuê mua tại Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội ... (4) .... như sau:

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng Nhà ở xã hội ... (4) ....
2. Chủ đầu tư dự án: ... (1) ...
3. Địa điểm xây dựng dự án: ...
4. Địa chỉ liên lạc, địa chỉ nộp đơn đăng ký: ..., số điện thoại liên hệ: ....
5. Tiến độ thực hiện dự án: ....
6. Quy mô dự án: ...
7. Số lượng căn hộ dự kiến bán, cho thuê (nếu có), cho thuê mua (nếu có):  
Tổng số căn hộ..., gồm:
  - Số căn hộ để bán: .... (căn)
  - Số căn hộ để cho thuê: ... (căn)
  - Số căn hộ để cho thuê mua: ... (căn)

***(Lưu ý: Đối với căn hộ để cho thuê sẽ không được ký hợp đồng thuê nhà ở xã hội hình thành trong tương lai, chỉ được cho thuê khi đã xây dựng xong và đã được nghiệm thu đưa vào sử dụng).***

8. Diện tích căn hộ từng căn hộ: Có phụ lục kèm theo.

9. Giá căn hộ, gồm giá bán, giá cho thuê, giá cho thuê mua: Có phụ lục kèm theo.

Căn cứ Quyết định của ....(1) .... phê duyệt giá bán, giá cho thuê mua Nhà ở xã hội thuộc Dự án đầu tư xây dựng Nhà ở xã hội ... (4) ... Với những nội dung chính như sau:

- Giá bán bình quân đã bao gồm thuế GTGT 5% và chi phí bảo trì 2% là: ... đồng/m<sup>2</sup> sử dụng.

- Giá cho thuê mua đã bao gồm thuế GTGT 5% và chi phí bảo trì 2% là: .... đồng/m<sup>2</sup> sử dụng/tháng.

- Giá thuê nhà ở xã hội bao gồm kinh phí bảo trì nhà ở là: .....đồng/m<sup>2</sup> sử dụng/tháng (Đảm bảo theo Khung giá cho thuê nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh).

12. Việc thực hiện quy định về điều kiện được kinh doanh nhà ở tại dự án:

- Trường hợp mở bán nhà ở hình thành trong tương lai thì phải có văn bản cho phép bán nhà ở hình thành trong tương lai của cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Trường hợp mở bán nhà ở có sẵn thì phải có văn bản thông báo đủ điều kiện nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng của cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

13. Thời gian dự kiến bắt đầu nhận hồ sơ đăng ký: ...

14. Thời gian dự kiến bán:

15. Các nội dung khác: ...

... (1) ... trân trọng báo cáo Sở Xây dựng để biết và đăng tải thông tin dự án theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND cấp xã....;
- Lưu: VT.

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ  
CỦA NGƯỜI KÝ**

*(Chữ ký, dấu)*

**Nguyễn Văn A**

**Ghi chú:**

- (1) Tên chủ đầu tư;
- (2) Địa danh;
- (3) Viết tắt của tên chủ đầu tư;
- (4) Tên dự án;

**Phục lục số 03**

Mẫu Tờ trình đề xuất Danh sách đối tượng dự kiến được giải quyết mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội tại các Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh của Chủ đầu tư

(Kèm theo văn bản số: /HD-SXD ngày /10/2025 của Sở Xây dựng)  
**ĐƠN VỊ BÁO CÁO (1)** **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: / ... (3) .... ..... (2) ....., ngày tháng năm 20...

**TỜ TRÌNH**

**V/v đề xuất Danh sách các đối tượng dự kiến được giải quyết mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội tại các Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội ...**  
**.... (4) ....**

Kính gửi: Sở Xây dựng

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội thi điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội thi điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 261/2025/NĐ-CP ngày 10/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội thi điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ Xây dựng về việc Quy định chi tiết một số Điều Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ Xây dựng Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương;

Căn cứ Hướng dẫn số ...../SXD-QLN&TTBĐS ngày /10/2025 của Sở Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung quy định về trình tự, thủ tục mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng không sử dụng vốn đầu tư công, nguồn tài chính công đoàn trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (không bao gồm các dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân).

Xét các đơn đề nghị về việc đăng ký mua, thuê, thuê mua Nhà ở xã hội tại Dự án đầu tư xây dựng Nhà ở xã hội ... (4) .... và hồ sơ kèm theo.

Sau khi xem xét từng hồ sơ đăng ký mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội của các đối tượng, đối chiếu với các quy định về đối tượng, điều kiện theo quy định Luật Nhà ở năm 2023; Nghị định 100/2024/NĐ-CP; Nghị định số 261/2025/NĐ-CP; Thông tư 05/2024/TT-BXD và mẫu giấy tờ tại hướng dẫn số /SXD-QLN&TTBĐS của Sở Xây dựng, ... (1) ... là chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Nhà ở xã hội ... (4) .... báo cáo và đề nghị Sở Xây dựng rà soát Danh sách các đối tượng dự kiến được giải quyết mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội với những nội dung chính như sau:

#### 1. Về trình tự xét duyệt đối tượng của chủ đầu tư:

Chủ đầu tư đã tổ chức rà soát từng trường hợp khi tiếp nhận hồ sơ, đối chiếu với quy định nêu trên. Các trường hợp không đảm bảo về thành phần hồ sơ, nội dung xác nhận, không đúng đối tượng đã được chủ đầu tư trả lại cho người nộp hồ sơ theo quy định.

#### 2. Tổng số đối tượng dự kiến được mua/thuê/ thuê mua nhà ở xã hội: .... đối tượng, trong đó:

- Người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ thuộc trường hợp được hỗ trợ cải thiện nhà ở theo quy định của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, gồm .... đối tượng;

- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực nông thôn, gồm .... đối tượng;

- Hộ gia đình nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị, gồm .... đối tượng;

- Người thu nhập thấp tại khu vực đô thị, gồm .... đối tượng;

- Công nhân, người lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong và ngoài khu công nghiệp, gồm ... đối tượng;

- Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, công nhân công an, công chức, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ tại ngũ; người làm công tác cơ yếu, người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang công tác, gồm ... đối tượng;

- Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức, gồm .... đối tượng;

- Đối tượng đã trả lại nhà ở công vụ theo quy định tại khoản 4 Điều 125 của Luật Nhà ở, trừ trường hợp bị thu hồi nhà ở công vụ do vi phạm quy định của Luật này, gồm ... đối tượng;

- Hộ gia đình, cá nhân thuộc trường hợp bị thu hồi đất và phải giải tỏa, phá dỡ nhà ở theo quy định của pháp luật mà chưa được Nhà nước bồi thường bằng nhà ở, đất ở, gồm .... đối tượng;

- Học sinh, sinh viên đại học, học viện, trường đại học, cao đẳng, dạy nghề, trường chuyên biệt theo quy định của pháp luật; học sinh trường dân tộc nội trú công lập, gồm .... đối tượng. Riêng đối với trường hợp này chỉ được thuê nhà ở xã hội trong thời gian học tập

Có danh sách các đối tượng dự kiến được giải quyết mua/thuê/thuê mua nhà ở xã hội tại dự án được lập theo phục lục số 04 tại hướng dẫn số /SXD-QLN&TTBĐS gửi kèm theo Tờ trình này.

... (1) ... đề nghị Sở Xây dựng kiểm tra, xác minh theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND cấp xã....;
- Lưu: VT.

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ  
CỦA NGƯỜI KÝ**

*(Chữ ký, dấu)*

**Nguyễn Văn A**

**Ghi chú:**

(1) Tên chủ đầu tư; (2) Địa danh; (3) Viết tắt của tên chủ đầu tư; (4) Tên dự án;

**PHỤ LỤC SỐ 4: DANH SÁCH KHÁCH HÀNG DỰ KIẾN ĐƯỢC MUA, THUÊ MUA NHÀ Ở XÃ HỘI TẠI DỰ ÁN**

**DỰ ÁN: KHU NHÀ Ở XÃ HỘI.....**

| TT | Họ và Tên    | Số điện thoại | Ngày sinh | Tháng sinh | Năm sinh | Thông tin cư dân |             | Nghề nghiệp                                                              | Đối tượng chính sách được hưởng nhà ở xã hội                                                                                                                        | Cơ quan xác nhận về đối tượng | Điều kiện nhà ở (Mô tả đúng hiện trạng nhà ở được VPĐKBĐ xác nhận)                                                                                | Nơi ở hiện tại (thường xuyên sinh sống) |                 | Điều kiện thu nhập (mô tả theo đúng nội dung Giấy xác nhận) | Quan hệ với chủ hộ | Thông tin căn hộ dự kiến mua/thuê mua (nếu có) |                                    |
|----|--------------|---------------|-----------|------------|----------|------------------|-------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-----------------|-------------------------------------------------------------|--------------------|------------------------------------------------|------------------------------------|
|    |              |               |           |            |          | Số CMND          | Số CCCD     |                                                                          |                                                                                                                                                                     |                               |                                                                                                                                                   | Tỉnh                                    | Thị trấn/xã     |                                                             |                    | Số căn hộ                                      | Diện tích căn hộ (M <sup>2</sup> ) |
| 1  | Nguyễn Văn A | 0123123       | 12        | 3          | 1999     | 123123123        | 043423423   | Người làm việc trong quân nhân chuyên nghiệp, công an, quân đội nhân dân | Sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân | Công an...                    | Chưa có nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình                                                                                                        | Quảng Ninh                              | Phường Bãi Cháy | Tổng mức thu nhập cả 2 vợ chồng là....                      | Chủ hộ             | A12/01                                         | 60,00                              |
|    | Nguyễn Thị B | 011111        | 12        | 4          | 1999     | 342342           | 01231238172 | Cán bộ, công chức, viên chức                                             |                                                                                                                                                                     | Trường Cao đẳng.....          | Có nhà ở nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m2 sàn/người                                                                                  |                                         |                 |                                                             | Vợ (Chồng)         |                                                |                                    |
|    | Nguyễn Thị C | 02222         | 12        | 5          | 1999     | 432342           | 03123123    | Học sinh, sinh viên                                                      |                                                                                                                                                                     | UBND xã ...                   | Có nhà ở nhưng chật chội diện tích bình quân dưới 10m2 sàn/người                                                                                  |                                         |                 |                                                             | Con                |                                                |                                    |
| 2  | Nguyễn Văn A | 033333333     | 12        | 6          | 1999     | 1231312          | 1231231231  | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp                                 |                                                                                                                                                                     | Công ty .....                 | Có đất ở tại địa phương nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và diện tích khuôn viên đất phù hợp với quy hoạch xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh | Quảng Ninh                              | Phường Liên Hòa | Có mức thu nhập là .....                                    | Chủ hộ             | A12/03                                         | 70,00                              |
|    | Nguyễn Thị B | 044444444     | 12        | 7          | 2000     | 123123           | 04234234    | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp                                 |                                                                                                                                                                     | Công ty .....                 | Có đất ở tại địa phương nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và diện tích khuôn viên đất phù hợp với quy hoạch xây dựng theo quy định của UBND cấp tỉnh |                                         |                 |                                                             | Cha (Mẹ)           |                                                |                                    |

## PHỤ LỤC SỐ 5: DANH SÁCH KHÁCH HÀNG DỰ KIẾN ĐƯỢC THUÊ NHÀ Ở XÃ HỘI TẠI DỰ ÁN

## DỰ ÁN: KHU NHÀ Ở XÃ HỘI.....

| TT | Họ và Tên    | Số điện thoại | Ngày sinh | Tháng sinh | Năm sinh | Thông tin cư dân |             | Nghề nghiệp                                                              | Đối tượng chính sách được hưởng nhà ở xã hội                                                                                                                        | Cơ quan xác nhận về đối tượng | Nơi ở hiện tại (thường xuyên sinh sống) |             | Quan hệ với chủ hộ | Thông tin căn hộ dự kiến thuê (nếu có) |                                    |
|----|--------------|---------------|-----------|------------|----------|------------------|-------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-----------------------------------------|-------------|--------------------|----------------------------------------|------------------------------------|
|    |              |               |           |            |          | Số CMND          | Số CCCD     |                                                                          |                                                                                                                                                                     |                               | Tỉnh                                    | Thị trấn/xã |                    | Tên căn hộ                             | Diện tích căn hộ (m <sup>2</sup> ) |
| 1  | Nguyễn Văn A | 0123123       | 12        | 3          | 1999     | 123123123        | 043423423   | Người làm việc trong quân nhân chuyên nghiệp, công an, quân đội nhân dân | Sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân | Công ty....                   | Quảng Ninh                              | Hạ Long     | Chủ hộ             | A12/01                                 | 123,12                             |
|    | Nguyễn Thị B | 011111        | 12        | 4          | 1999     | 342342           | 01231238172 | Cán bộ, công chức, viên chức                                             | Các đối tượng đã trả lại nhà ở công vụ theo quy định tại khoản 5 Điều 81 của Luật Nhà ở                                                                             | Công ty....                   | Quảng Ninh                              | Hạ Long     | Vợ (Chồng)         |                                        |                                    |
|    | Nguyễn Thị C | 02222         | 12        | 5          | 1999     | 432342           | 03123123    | Học sinh, sinh viên                                                      |                                                                                                                                                                     | Công ty....                   | Quảng Ninh                              | Hạ Long     | Con                |                                        |                                    |
| 2  | Nguyễn Văn A | 033333333     | 12        | 6          | 1999     | 1231312          | 1231231231  | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp                                 |                                                                                                                                                                     | Công ty....                   | Hải Phòng                               | Tân Kỳ      | Chủ hộ             | A12/03                                 | 1.204,13                           |
|    | Nguyễn Thị B | 044444444     | 12        | 7          | 2000     | 123123           | 04234234    | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp                                 |                                                                                                                                                                     | Công ty....                   | Hải Phòng                               | Tân Kỳ      | Cha (Mẹ)           |                                        |                                    |
|    | Nguyễn Thị C | 0555555       | 12        | 8          | 2001     | 42423423         | 01231312    | Cán bộ, công chức, viên chức                                             |                                                                                                                                                                     | Công ty....                   | Hải Phòng                               | Tân Kỳ      | Ông (Bà)           |                                        |                                    |

## **Phụ lục số 06**

Báo cáo danh sách đã ký mua, thuê, thuê mua Nhà ở xã hội tại các Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh của Chủ đầu tư

(Kèm theo văn bản số: /HD-SXD ngày /10/2025 của Sở Xây dựng)

**TÊN ĐƠN VỊ BÁO CÁO (1)**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: / ... (3) ....      ..... (2) ....., ngày      tháng      năm 20...

### **BÁO CÁO**

**Danh sách đối tượng đã được ký hợp đồng mua bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở xã hội tại Dự án ... (4) ....**

Kính gửi: Sở Xây dựng

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29/5/2025 của Quốc hội thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 261/2025/NĐ-CP ngày 10/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2024 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật nhà ở về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và nghị định số 192/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ Xây dựng về việc Quy định chi tiết một số Điều Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13/6/2025 của Bộ Xây dựng Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương;

Căn cứ Hướng dẫn số ...../SXD-QLN&TTBĐS ngày /10/2025 của Sở Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung quy định về trình tự, thủ tục mua, thuê, thuê

mua nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng không sử dụng vốn đầu tư công, nguồn tài chính công đoàn trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh (không bao gồm các dự án nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân).

... (1) ... báo cáo Danh sách đối tượng đã được ký hợp đồng mua bán, cho thuê, cho thuê với những nội dung chính như sau:

1. Tổng số căn hộ thuộc dự án: ..... Căn hộ, trong đó:
  - Số căn hộ để bán: .... Căn hộ;
  - Số căn hộ để cho thuê: .... Căn hộ;
  - Số căn hộ để cho thuê mua: .... Căn hộ;
2. Số hợp đồng đã ký của kỳ báo cáo trước: ..... Hợp đồng, trong đó:
  - Số hợp đồng bán căn hộ: .... Hợp đồng;
  - Số hợp đồng cho thuê căn hộ: .... Hợp đồng;
  - Số hợp đồng cho thuê mua căn hộ: .... Hợp đồng;

*(Số hợp đồng đã ký của kỳ báo cáo trước tại báo cáo số ... ngày ...).*
3. Số hợp đồng đã ký trong kỳ báo cáo này: ..... Hợp đồng, trong đó:
  - Số hợp đồng bán căn hộ: .... Hợp đồng;
  - Số hợp đồng cho thuê căn hộ: .... Hợp đồng;
  - Số hợp đồng cho thuê mua căn hộ: .... Hợp đồng;
4. Số hợp đồng đã ký lũy kế đến ngày báo cáo: ..... Hợp đồng, trong đó:
  - Số hợp đồng bán căn hộ: .... Hợp đồng;
  - Số hợp đồng cho thuê căn hộ: .... Hợp đồng;
  - Số hợp đồng cho thuê mua căn hộ: .... Hợp đồng;
5. Số căn hộ nhà ở xã hội còn tồn đến thời điểm báo cáo:..... căn.

Danh sách các đối tượng đã được ký hợp đồng mua bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở xã hội tại Dự án tính tại kỳ báo cáo này được gửi kèm theo báo cáo này *(danh sách báo cáo theo mẫu số 06)*.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND cấp xã....;
- Lưu: VT.

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ  
CỦA NGƯỜI KÝ**

*(Chữ ký, dấu)*

**Nguyễn Văn A**

**Ghi chú:**

- (1) Tên chủ đầu tư;
- (2) Địa danh;
- (3) Viết tắt của tên chủ đầu tư;
- (4) Tên dự án;

PHỤ LỤC SỐ 7: DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐÃ KÝ HỢP ĐỒNG MUA, THUÊ, THUÊ MUA CĂN HỘ NHÀ Ở XÃ HỘI TẠI DỰ ÁN

DỰ ÁN:.....

| TT | Họ và Tên    | Thông tin cư dân |           |           |            |          |                                |            |                   | Thông tin căn hộ      |                       |                                        |                  |                   |                 |             |                                 | Quan hệ với chủ hộ | Nghề nghiệp                                                              | Đối tượng được hưởng chính sách nhà ở xã hội (*)                                              |
|----|--------------|------------------|-----------|-----------|------------|----------|--------------------------------|------------|-------------------|-----------------------|-----------------------|----------------------------------------|------------------|-------------------|-----------------|-------------|---------------------------------|--------------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |              | Số CMND          | Số CCCD   | Ngày sinh | Tháng sinh | Năm sinh | Số điện thoại di động liên lạc | Tỉnh       | Thị trấn/xã       | (Tên căn hộ, tầng số) | Diện tích căn hộ (M2) | Hình thức đăng ký (Mua/Thuê /Thuê mua) | Ngày ký hợp đồng | Tháng ký hợp đồng | Năm ký hợp đồng | Số hợp đồng | Tổng số giá trị hợp đồng (đồng) |                    |                                                                          |                                                                                               |
| 1  | Nguyễn Văn A | 012345345345     | 323123123 | 12        | 3          | 1999     | 0982349284                     | Quảng Ninh | Phường Quang Hanh | A12/01                | 70,00                 | Thuê mua                               | 1                | 1                 | 2025            | 123S3123    | 1.123.000.000                   | Chủ hộ             | Người có công với cách mạng                                              | Người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng |
|    | Nguyễn Thị B | 0123123123       | 323123123 | 12        | 4          | 1999     | 012716257                      |            |                   |                       |                       |                                        |                  |                   |                 |             |                                 | Vợ (Chồng)         | Người làm việc trong quân nhân chuyên nghiệp, công an, quân đội nhân dân |                                                                                               |
|    | Nguyễn Thị C | 0123123124       | 323123123 | 12        | 5          | 1999     | 0982349285                     |            |                   |                       |                       |                                        |                  |                   |                 |             |                                 | Con                | Học sinh, sinh viên                                                      |                                                                                               |
| 2  | Nguyễn Văn A | 0123123125       | 323123123 | 12        | 6          | 1999     | 0982349286                     | Hải Phòng  | Tân Kỳ            | A12/03                | 65,00                 | Mua                                    | 1                | 1                 | 2025            | 123S3123    | 1.123.000.000                   | Chủ hộ             | Lao động tự do                                                           | Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức      |
|    | Nguyễn Thị B | 0123123126       | 323123123 | 12        | 7          | 2000     | 0982349287                     |            |                   |                       |                       |                                        |                  |                   |                 |             |                                 | Cha (Mẹ)           | Lao động tự do                                                           |                                                                                               |
|    | Nguyễn Thị C | 0123123127       | 323123123 | 12        | 8          | 2001     | 0982349288                     |            |                   |                       |                       |                                        |                  |                   |                 |             |                                 | Cha (Mẹ)           | Lao động tự do                                                           |                                                                                               |
| 3  | Nguyễn Thị C | 0123123128       | 323123123 | 12        | 9          | 2002     | 0982349289                     | Bắc Giang  | Kinh Bắc          | A12/03                | 77,00                 | Thuê mua                               | 1                | 1                 | 2025            | 12312       | 1.123.000.000                   | Chủ hộ             | Người lao động làm việc tại doanh nghiệp                                 | Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp              |

## PHỤ LỤC SỐ 8: DANH SÁCH KHÁCH HÀNG THANH LÝ HỢP ĐỒNG TRONG KỲ BÁO CÁO

DỰ ÁN: KHU NHÀ Ở XÃ HỘI.....

| TT | Họ và Tên    | Thông tin cư dân |           |           |            |          |                                |            |                   | Thông tin căn hộ      |                       |                                        |                  |                   |                 |             | Quan hệ với chủ hộ | Đối tượng được hưởng chính sách nhà ở xã hội                                                  | Thông tin Hợp đồng thanh lý |                          |                                            |
|----|--------------|------------------|-----------|-----------|------------|----------|--------------------------------|------------|-------------------|-----------------------|-----------------------|----------------------------------------|------------------|-------------------|-----------------|-------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|--------------------------|--------------------------------------------|
|    |              | Số CMND          | Số CCCD   | Ngày sinh | Tháng sinh | Năm sinh | Số điện thoại đi động liên lạc | Tỉnh       | Thị trấn/xã       | (Tên căn hộ, tầng số) | Diện tích căn hộ (M2) | Hình thức đăng ký (Mua/Thuê/T huê mua) | Ngày ký hợp đồng | Tháng ký hợp đồng | Năm ký hợp đồng | Số hợp đồng |                    |                                                                                               | Số HĐ thanh lý              | Ngày/tháng/ năm thanh lý | Lý do thanh lý                             |
| 1  | Nguyễn Văn A | 012345345345     | 323123123 | 12        | 3          | 1999     | 0982349284                     | Quảng Ninh | Phường Quang Hanh | A12/01                | 70,00                 | Thuê mua                               | 1                | 1                 | 2024            | T09-08      | Chủ hộ             | Người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng |                             | 05/9/2025                | Không còn nhu cầu sử dụng                  |
|    | Nguyễn Thị B | 0123123123       | 323123123 | 11        | 4          | 2000     | 012716257                      |            |                   |                       |                       |                                        |                  |                   |                 |             | Vợ (Chồng)         |                                                                                               |                             |                          |                                            |
|    | Nguyễn Thị C | 0123123124       | 323123123 | 10        | 5          | 2001     | 0982349285                     |            |                   |                       |                       |                                        |                  |                   |                 |             | Con                |                                                                                               |                             |                          |                                            |
| 2  | Nguyễn Văn A | 0123123125       | 323123123 | 9         | 6          | 2002     | 0982349286                     | Hải Phòng  | Tân Kỳ            | A12/03                | 65,00                 | Mua                                    | 1                | 1                 | 2024            | CT03-12     | Chủ hộ             | Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức      |                             | 06/9/2025                | Bị thu hồi do phát hiện không đủ điều kiện |
|    | Nguyễn Thị B | 0123123126       | 323123123 | 8         | 7          | 2003     | 0982349287                     |            |                   |                       |                       |                                        |                  |                   |                 |             | Cha (Mẹ)           |                                                                                               |                             |                          |                                            |
|    | Nguyễn Thị C | 0123123127       | 323123123 | 7         | 8          | 2004     | 0982349288                     |            |                   |                       |                       |                                        |                  |                   |                 |             | Cha (Mẹ)           |                                                                                               |                             |                          |                                            |
| 3  | Nguyễn Thị C | 0123123128       | 323123123 | 6         | 9          | 2005     | 0982349289                     | Bắc Giang  | Kinh Bắc          | A12/03                | 77,00                 | Thuê mua                               | 1                | 1                 | 2020            | N12-06      | Chủ hộ             | Người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng |                             |                          | .....                                      |